

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **95/2022/HS-PT**

Ngày: 09-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hiền

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Thuần

Ông Võ Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 03 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Bình A, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Bình A - sinh năm 1998. Nơi cư trú: ấp ĐP, xã TĐ A, huyện TH, tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Đông B và bà Nguyễn Thị T; vợ Võ Yến T1; con 02 người, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019;

Tiền án: Ngày 21/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 42/HSST, nộp xong án phí ngày 23/6/2021, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Ngày 04/4/2019, Công an huyện Tân Hiệp xử lý hành chính hành vi Đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 58/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/4/2021 đến ngày 25/10/2021 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho gia đình bảo lãnh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 14/3/2021, Nguyễn Bình A điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 94FA-6290 đến nhà Nguyễn Văn T để nói chuyện về việc A gửi T cầm chiếc xe trước đó thì cả hai bên xảy ra cự cãi. Thanh vào nhà lấy cây dao yếm trên tay nói với An: “Mày chứ thằng khác là tao chém chết mẹ mày rồi”, nói xong Thanh cầm dao đi vào nhà. Sau đó, An bực tức nên điều khiển xe chạy đến nhà Nguyễn Thanh N, kêu N mở cửa lấy cây kiếm cho A mượn. Nhã hỏi lý do thì A nói đi chém T nên N lấy cây kiếm của N đưa cho A (đặc điểm nhận dạng là loại kiếm Nhật), A kêu N chờ đi thì N đồng ý và điều khiển xe của A, A ngồi sau cầm cây kiếm cả hai cùng đi đến nhà T.

T đang nói chuyện với cháu ruột là Nguyễn Thành N ngoài đường A cầm theo kiếm nhảy xuống xe xông vào chém T. T bỏ chạy vào nhà anh Nguyễn Văn Tr ở đối diện nhà T và chạy ra phía sau vườn. Lúc này N để xe ngoài đường chạy theo anh T nói: “chém chết mẹ ông đi”. Khi ra đến vườn nhà anh Trọng thì N nhặt 02 cục đá dưới đất (loại đá xà bần) mỗi tay cầm một cục đuổi theo đánh T. T chạy được một đoạn thì vấp té và bị A cầm kiếm xông tới chém T hai nhát trúng bàn chân trái và đầu gối trái. T nhảy xuống hầm lục bình gần đó, A tiếp tục cầm kiếm lao vào chém thì T đưa chân lên đỡ nhưng thấy chân T chảy nhiều máu nên A không chém nữa. N chạy lại tay cầm hai cục đá nói: “tôi chọi chết mẹ ông nè” định ném T thì anh Nguyễn Văn T (cháu của T) chạy lại can ngăn nên N bỏ hai cục đá xuống khu vực gần đó. Sau đó, A và N lên xe chạy về nhà, A đưa kiếm cho N đem vào nhà cất giấu. Anh T bị thương tích và được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Tân Hiệp và sau đó được đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang để điều trị thương tích

Về hung khí gây án: Sau khi gây án xong, đến khoảng 20 giờ, Điền đến nhà N chơi thì N cho Đ cây kiếm, một lúc sau N điện cho Đ đem kiếm lại trả và N ném cây kiếm xuống kinh Đồn Đông trước cửa nhà N (đoạn từ kinh 9 qua kinh 10). Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm (mò tìm) tại địa điểm N đem ném cây kiếm nhưng không tìm gặp. Qua xác minh và sử dụng các hình ảnh tham khảo, các bị cáo xác nhận hung khí mà các bị can sử dụng có đặc điểm là thanh kiếm Nhật dài khoảng 80cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, một bề sắc bén, một bề tày, đầu bầu và nhọn, cán bằng gỗ có quấn vải màu đen, vỏ (bao) kiếm bằng nhựa màu đen.

Trong lúc N và Bình A rượt đuổi theo T, N có nhặt 02 (hai) cục đá xà bần (loại đá vừa có xi măng và gạch, hình thù không xác định) định ném T thì Tr can ngăn nên N

không ném mà bỏ hai cục đá tại khu vực gần đó. Cơ quan điều tra trích xuất bị can Nguyễn Thanh N để xác định nhưng không thu được tang vật có đặc điểm trên vì khu vực có nhiều đá xà bần dễ lót đường đi nên không xác định được.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 154/TgT ngày 09/4/2021 và Kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 262/KL-PY ngày 18/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng gối trái, vùng bàn chân trái và sẹo dẫn lưu vùng đùi trái.
- Vết thương gối trái thấu khớp, mẻ sụn phần che phủ lồi cầu ngoài đầu dưới xương đùi và tổn thương xương đùi dưới sụn; Rách bán phần gân từ đầu đùi, chỗ bám vào xương bánh chè, phù nề mô mềm trước đùi, gối và sau đùi. Hiện tại khớp gối và bàn chân còn sưng nề, cứng khớp gối trái.

- Vết thương bàn chân trái lóc da, cơ diện rộng, hiện còn viêm tấy, rỉ dịch, nung mủ, hoại tử, bàn chân còn phù nề gây hạn chế vận động khớp cổ chân và cá ngón chân.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

+ Vùng đùi trái và gối trái: 39% (*Ba mươi chín phần trăm*)

+ Vùng bàn chân trái là: 18% (*Mười tám phần trăm*)

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 49% (*Bốn mươi chín phần trăm*).

3. Vật gây thương tích: vật sắc.

Tại Bản án sơ thẩm số: 05/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Bình A** và bị cáo **Nguyễn Thanh N** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

* Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; khoản 1 Điều 17; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Bình A 05 (năm) năm tù**, được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/4/2021 đến ngày 25/10/2021, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên bị cáo Nguyễn Thanh N 03 năm tù, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/02/2022, bị cáo Nguyễn Bình A có đơn kháng cáo với nội dung giảm nhẹ hình phạt với lý do: Mức án quá nghiêm khắc, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về tội danh của bị cáo là phù hợp. Về hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo đầu khung mức án 05 năm tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bình A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Khoảng 10 giờ ngày 14/3/2021, sau khi xảy ra mâu thuẫn cự cãi với anh Nguyễn Văn T bị cáo đến nhà của Nguyễn Thanh N nói lại vụ việc cho N nghe và kêu N đưa mượn cây kiếm loại thanh kiếm Nhật dài khoảng 80cm đi gây thương tích cho anh T. N chở A đến nhà anh T, gặp anh T bị cáo A và bị cáo N đuổi theo anh T, bị cáo N hô hào kêu bị cáo A chém T, bị cáo N cầm 02 (hai) cục đá loại đá xà bần đuổi theo đánh anh T nhưng được can ngăn, bị cáo Nguyễn Bình A dùng kiếm chém anh Nguyễn Văn T trúng vào bàn chân trái và vùng đùi trái, gối trái gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 49%. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp đã xử phạt bị cáo Nguyễn Bình A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo A là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã

dùng kiếm chém gây thương tích cho bị hại, trong đó vết thương ở bàn chân do không được điều trị đầy đủ dẫn đến bị hoại tử. Quá trình đuổi chém khi bị hại té xuống ruộng, thấy chân bị hại chảy nhiều máu bị cáo không chém nữa nhưng cũng không tham gia cứu chữa bị hại, điều này cho thấy bị cáo xem thường sức khỏe người khác. Cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS xử bị cáo đầu khung hình phạt 05 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có cung cấp việc bồi thường thêm cho bị hại và bị hại cũng làm đơn xin cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây cũng là tình tiết mới để HĐXX xem xét, cùng với hoàn cảnh gia đình bị cáo cũng khó khăn, 02 con đều còn nhỏ, từ đó chấp nhận áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 BLHS giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng là phù hợp.

[4] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết vụ án là phù hợp. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bình A; Sửa bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo.

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Bình A** 04 (Bốn) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/4/2021 đến ngày 25/10/2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thu nộp lệ phí, án phí.

Bị cáo Nguyễn Bình A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 05/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc Kiểm tra (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1);
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND huyện Tân Hiệp(1);
- THA huyện Tân Hiệp (1);
- VKSND huyện Tân Hiệp (1);
- CQCSĐT huyện Tân Hiệp (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1)
- Lưu Tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Hiền